

TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐỐI VỚI NỀN NÔNG NGHIỆP TẠI HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN
PHÒNG NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

MỞ ĐẦU



➤ Biến đổi khí hậu (BĐKH) là một trong những thách thức lớn của thế kỷ 21, là vấn đề đang được sự quan tâm của cả Thế giới.



➤ Việt Nam được đánh giá là một trong những nước sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất của BĐKH và khu vực miền núi phía bắc trong đó có tỉnh Điện Biên sẽ là một trong những vùng bị ảnh hưởng nặng nề.



➤ Hậu quả của BĐKH là một nguy cơ hiện hữu cho mục tiêu xóa đói giảm nghèo.

Ảnh hưởng, tác động của BĐKH đến nông nghiệp ở huyện Điện Biên

Đối với sản xuất nông nghiệp làm giảm năng suất, sản lượng cây trồng do nắng nóng, mưa lũ, mưa trái mùa và tình trạng rét đậm kéo dài. Các dịch bệnh, sâu hại bùng phát, gây hại mạnh trên nhiều loại cây trồng do thời tiết thay đổi bất thường

Vụ Đông xuân năm 2011 - 2012

Năng suất lúa Đông xuân đạt 60,95 tạ/ha, đạt 98,5%. Giảm: 0,33 tạ so với vụ đông xuân 2010-2011, Sản lượng đạt 98,72 % giảm 373,73 tấn.

Vụ Đông xuân năm 2012 - 2013

Năng suất: 55,95 tạ/ha, đạt 92,48%, đạt 93,22%. Sản lượng: đạt 92,55%. giảm 7.3% cùng kỳ năm trước (giảm 2003,19 tấn).

Nguyên nhân chủ yếu làm giảm năng suất lúa

Thời tiết vụ đông xuân diễn biến phức tạp và biên độ dao động tương đối nhiều.

Thực hiện thời vụ: Một số diện tích của một số xã chưa thực hiện theo đúng thời vụ gieo cấy của huyện gieo sớm trước lịch 18-20 ngày.

Lượng giống gieo và mật độ gieo cấy quá dày.

Thực hiện cơ cấu giống: Các xã còn bố trí cơ cấu giống mất cân đối, giống chủ lực vẫn là giống Bắc thơm số 7 chiếm trên 70% (đặc biệt các xã khu vực lòng chảo).

Chăn nuôi gia súc – gia cầm, bị thiệt hại do gia súc gia cầm chết vì rét đậm kéo dài như vụ rét năm 2008, 2011. dịch bệnh bùng phát: các ổ dịch nhỏ lẻ như Tụ huyết trùng, Lở mồm long móng, dịch bệnh tai xanh năm 2012 làm chết 9.663 con lợn; dịch cúm gia cầm đã làm chết 3.577 con gia cầm các loại.

Nuôi trồng thủy sản cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng do mưa, lũ quét: Năm 2013 mưa lũ làm 9 ha bị ngập hoàn toàn, thiệt hại ước 310,2 triệu đồng (bị mất trắng hoàn toàn)

Lâm nghiệp cũng gặp khó khăn do nắng nóng gây ra một số vụ cháy rừng do khô hanh, làm cháy một số diện tích rừng tại các xã gây ra hiện tượng suy kiệt tài nguyên rừng... mưa lũ gây ra sạt lở một số diện tích đất lâm nghiệp

Thủy lợi bị ảnh hưởng nghiêm trọng do mưa nhiều, lũ quét gây sạt lở, hư hỏng các công trình: Phai, đập, mương dẫn nước tưới tiêu, công trình nước sinh hoạt, giao thông bị sạt lở, sạt lở, công trình cầu cống bị hư hoại gây khó khăn cho việc đi lại.

Các giải pháp thích ứng đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện

Giải pháp thích ứng trong nông nghiệp

Xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất lúa, phù hợp điều kiện khí hậu của địa phương để giảm tải với BĐKH; Các biện pháp kỹ thuật canh tác từ khi gieo trồng đến thu hoạch, đặc biệt là canh tác trên đất dốc cần được nghiên cứu để phù hợp với điều kiện BĐKH.

Bổ trí lại cơ cấu cây trồng phù hợp, đa dạng hóa cây trồng thích ứng với BĐKH, phát triển các giống cây trồng có khả năng thích ứng với điều kiện ngoại cảnh khắc nghiệt

Cải thiện hiệu quả tưới tiêu nông nghiệp: tăng cường quản lý nguồn nước và có biện pháp phòng chống hạn hán trong nông nghiệp. Đầu tư các công trình thủy lợi, gia cố hệ thống tưới tiêu đảm bảo đủ nước tưới cho đồng xuân và vụ mùa.

Tăng cường nhận thức cộng đồng về BĐKH và thích ứng với BĐKH

- Nhiều tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới đã được chuyển giao, ứng dụng thành công góp phần tăng năng suất, sản lượng, thay đổi tập quán canh tác, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Các loại giống mới có năng suất, chất lượng cao được đưa vào sản xuất; bộ giống cây trồng, vật nuôi chủ lực đã được xác định, như: Giống lúa (TBR 28, TB 28, PC 15, P6ĐB, PB 53, PB 61, PB 10-2, RVT, DELTA 203, Hương việt 3...) các giống này có khả năng chịu rét, chống sâu bệnh, giống ngô (LVN 885, CP 888, MX2...), giống lợn, đặc biệt, chăn nuôi lợn đang từng bước hình thành theo công nghệ sinh học; lâm nghiệp áp dụng sản xuất, nhân giống bằng mô, hom. Ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ kỹ thuật thâm canh, tăng năng suất, phòng trừ dịch hại cho cây trồng, vật nuôi, như: Chương trình quản lý dịch hại tổng hợp IPM, hệ thống thâm canh lúa cải tiến SRI; sản xuất rau an toàn; công nghệ thụ tinh nhân tạo giống bò tiếp tục duy trì mở rộng, công nghệ nuôi lợn, ứng dụng men vi sinh trong bảo quản, chế biến thức ăn và xử lý môi trường chăn nuôi tiếp tục được ứng dụng hiệu quả.

- Trong lĩnh vực thủy sản, ngành chú trọng phát triển theo hướng bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển những giống, loài cá có khả năng chống chịu với biến đổi môi trường; giống thủy sản có giá trị cao, thích nghi với nhiệt độ tăng; tăng độ sâu của ao hồ để tạo nhiệt độ thích hợp và giảm tổn hại do quá trình tăng nhiệt độ và bốc hơi nhanh của mặt nước. Bên cạnh đó, phát triển năng lực nhân giống thủy sản, đa dạng đối tượng nuôi và nuôi cá thương phẩm.

- Liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân và doanh nghiệp bước đầu được hình thành và được nhân rộng trên các lĩnh vực như sản xuất lúa chất lượng cao: cao su, trồng rừng, chế biến tre, gỗ; bước đầu đã tạo sự ổn định đầu ra sản phẩm cho nông dân yên tâm sản xuất; hỗ trợ lẫn nhau về nguồn lực và chia sẻ rủi ro; tăng chất lượng và giá trị sản phẩm; Đây là một mô hình cần thiết nhân rộng trong quá trình sản xuất nông nghiệp.

Giải pháp thích ứng trong lâm nghiệp

- Trong lĩnh vực lâm nghiệp, tập trung giao khoán rừng thực hiện theo QĐ 388, xây dựng mô hình quản lý rừng có hiệu quả; bảo vệ khoanh nuôi, tái sinh rừng hiện có, tập trung trồng rừng tăng độ che phủ bằng cách trồng rừng tập trung và phân tán, trước hết là rừng đặc dụng và rừng phòng hộ, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc bằng rừng. Đây được xem là giải pháp ưu tiên, lâu dài và hiệu quả nhằm ứng phó với hạn hán, hoang mạc hóa và thiếu nước ngày càng nghiêm trọng, do tác động của biến đổi khí hậu tại địa phương.

- Tổ chức phòng chống cháy rừng có hiệu quả: Xây dựng hệ thống cảnh báo cháy rừng, thiết lập các tổ chức phòng chống cháy rừng, tăng cường thiết bị chống cháy rừng. Tuyên truyền giáo dục ý thức phòng chống cháy rừng, tuyên truyền công tác quản lý bảo vệ rừng, đặc biệt là rừng đầu nguồn, thực hiện tốt công tác chỉ trả dịch vụ bảo vệ tài nguyên môi trường rừng cho người dân.

- Bảo vệ giống cây trồng quý hiếm, giống cây bản địa, lựa chọn và nhân giống cây trồng thích hợp với từng địa phương.

+ Năm 2012 trồng cây phân tán 121.700 cây tương đương 76,06 ha rừng tập trung.
+ Năm 2013 trồng cây phân tán 158.700 cây tương đương 184 ha, trồng rừng sản xuất 186,92 ha (thực hiện bởi nguồn vốn Jica và các vốn khác)
+ Năm 2014 trồng cây phân tán 146.641 cây tương đương 99,1 ha rừng tập trung. Trồng rừng sản xuất 145,846 ha tại các xã Nà Tấu, Mường Phăng, Hẹ Muông.



Định hướng các vấn đề ưu tiên thực hiện trong thời gian tới

1. Quản lý nguồn nước và các biện pháp tưới phục vụ cho nông nghiệp

- Quản lý chặt chẽ và tiết kiệm nước tưới cho cây trồng, hoàn chỉnh hệ thống tưới tiêu để giảm lượng nước thất thoát, rò rỉ bằng giải pháp bê tông hóa và kiên cố hóa kênh mương là điều ưu tiên trong chiến lược quản lý và sử dụng nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

- Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi, tăng cường xây dựng hệ thống thủy lợi tại những khu vực thiếu nước tưới là giải pháp ưu tiên trong nông nghiệp nhằm đảm bảo sản xuất, thích ứng với tình trạng nắng hạn do biến đổi khí hậu gây nên.

2. Phát triển và chọn tạo các giống cây trồng chống chịu với các điều kiện ngoại cảnh khắc nghiệt, bảo tồn các giống cây trồng địa phương

Tăng cường khảo nghiệm, đưa các giống cây trồng mới vào sản xuất, phục tráng các giống cây trồng bản địa vốn có khả năng thích nghi cao hơn với điều kiện ngoại cảnh.



3. Xây dựng và phát triển các biện pháp kỹ thuật canh tác tiên tiến, phù hợp với biến đổi khí hậu

Hiện nay, trên địa bàn huyện đang triển khai các mô hình mang lại hiệu quả sản xuất vừa có ý nghĩa tích cực về mặt môi trường như: mô hình ứng dụng và phát triển hệ thống thâm canh kết hợp kỹ thuật 3 giảm 3 tăng với tiết kiệm nước cho cây lúa; các mô hình câu lạc bộ canh tác lúa cải tiến SRI; các biện pháp canh tác trên đất dốc như trồng theo đường đồng mức, trồng xen cây phân xanh để chống xói mòn, thoái hóa đất.



4. Thực hiện các biện pháp bảo vệ và khôi phục rừng tự nhiên đặc biệt là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn

Tăng cường các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, áp dụng đồng bộ các chính sách nhằm khuyến khích đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn suy thoái rừng, khai thác và sử dụng rừng bền vững.



XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN!

